

Số: **3994**/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **05** tháng 5 năm 2015

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK (Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh) tại thông báo số 634/TB-PTPLHCM ngày 27/03/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Polyisocyanate (POLYISOCYANATE UNATE L-75 (CLEAR COLOR & BLUE COLOR)) (mục 1).

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Dong Sung Chemical (Việt Nam); địa chỉ: Lô 201/2, đường số 7, KCN Amata, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; mã số thuế: 3600873386.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10030178595/A12 ngày 10/02/2015 tại Chi cục Hải quan Biên Hòa- Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Tiền polyurethane, thành phần chính là sản phẩm cộng hợp của Trimethylol propane và Toluene diisocyanate trong dung môi ethyl acetate, hàm lượng dung môi 32.88% và 34.74%.

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: H.S. NO. 29291090 Polyisocyanate unate L-75 (Clear Color/

Blue Color).

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Tiền polyurethane, thành phần chính là sản phẩm cộng hợp của Trimethylol propane và Toluene diisocyanate trong dung môi ethyl acetate, hàm lượng dung môi 32.88% và 34.74%.

Ký, mã hiệu, chủng loại: Không có thông tin.

Nhà sản xuất: Umax Chemicals (shandong) Corporation, Trung Quốc.

thuộc nhóm **39.09** "*Nhựa amino, nhựa phenolic và polyurethan, dạng nguyên sinh*", mã số **3909.50.00** "*- Polyurethan*" tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: Thư

- Tổng cục trưởng (đề b/cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, thành phố (đề t/hiện);
- Chi cục Hải quan Biên Hòa (Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Thủy (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái